

Số: 151/2026/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 06 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số: 496/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Chu Văn Đ**, sinh năm 1986

Địa chỉ: **Thôn N, xã T, tỉnh Bắc Ninh.**

Bị đơn: Chị **Đoàn Thị H**, sinh năm 1984

HKTT: **Thôn N, xã T, tỉnh Bắc Ninh.**

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Chu Văn Đ** và chị **Đoàn Thị H**.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Anh **Chu Văn Đ** và chị **Đoàn Thị H** thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu **Chu Duy H1**, sinh ngày 15/8/2016 cho anh **Chu Văn Đ** nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao cháu **Chu Hải Đ1** sinh ngày 04/11/2019 cho chị **Đoàn Thị H** nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Anh **Chu Văn Đ** và chị **Đoàn Thị H** có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh **Chu Văn Đ**, chị **Đoàn Thị H** không đề nghị giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Anh **Chu Văn Đ**, chị **Đoàn Thị H** không đề nghị giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh **Chu Văn Đ** chịu 150.000® tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vpto 300.000 đồng ®· nếp t¹m øng ,n phÝ theo bi^an lai thu sè 000 6117 ngày 23 tháng 6 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh. Trả lại anh **Chu Văn Đ** 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 4-Bắc Ninh;
- Phòng THADS khu vực 4-Bắc Ninh;
- UBND xã Tiên Lục, tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Giáp Thị Loan